

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 04/2022/HSST

Ngày 18/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thanh Tâm;

Bà Lê Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trục.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thiện Thanh T, sinh năm 1996 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp BĐ, xã XD, huyện L, tỉnh ĐN; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Trần Văn Th, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960 (đã chết); Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 14/9/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm 08 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 02/7/2020.

Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Khánh cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

+ Anh Bùi Văn H, sinh năm 2002. Địa chỉ: kp3, phường XH, thành phố LK, tỉnh ĐN.

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1978. Địa chỉ: kp3, phường XH, thành phố LK, tỉnh ĐN.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 1986. Địa chỉ: Kp3, phường XA, thành phố LK, tỉnh ĐN.

+ Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: kp2, phường XH, thành phố LK, tỉnh ĐN.

(Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2020, Trần Thiện Thanh T biết anh Bùi Văn H, sinh năm 2002 và anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1978 cùng trú tại kp 3, phường XH, thành phố LK, tỉnh ĐN có nhu cầu mua xe giá rẻ nên T nói với anh V, anh H mua được xe thanh lý của Công an thành phố Long Khánh, xe Exciter 150 với giá 10.000.000 đồng, xe Sirius với giá 2.500.000 đồng. Anh H đồng ý mua xe Exciter 150 còn anh V đồng ý mua xe Sirius. Ngày 13/9/2020, anh H gọi điện thoại cho T nói đã chuẩn bị đủ tiền nên nhờ T liên hệ mua xe dùm. Sau đó, T điều khiển xe Yamaha Nouvo, biển số 60B7-025.35 đến phòng trọ của anh H, anh V và chở anh H đến quán cà phê Phố Mới ở khu phố 4, phường Xuân Thanh để liên hệ việc mua bán xe. Khi đến cổng quán, T nói với anh H đưa tiền và chứng minh nhân dân để làm thủ tục mua xe, anh H đưa cho T 8.000.000 đồng (Trong đó, 5.500.000 đồng của anh H và 2.500.000 đồng của anh V). T biết trong điện thoại của anh H có thông tin chứng minh nhân dân nên T nảy sinh chiếm đoạt điện thoại và nói anh H đưa điện thoại Samsung M10 cho T, khi cần lấy hình chứng minh nhân dân trong máy ra xem. Sau khi cầm tiền và điện thoại, T nói với anh H đứng ở ngoài chờ để T vào quán gặp người bán xe để làm thủ tục lấy xe. T điều khiển xe máy đi vào bên trong quán rồi đi ra bằng cổng phụ để tẩu thoát.

Sau khi chiếm đoạt điện thoại Samsung M10 và số tiền 8.000.000 đồng, T mang điện thoại đến tiệm cầm đồ tại kp 3, phường XA cầm được 700.000 đồng, T đã tiêu xài hết. Quá trình điều tra, T bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 121/HĐĐGTSTTTHS ngày 14 tháng 10 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận: Điện thoại di động hiệu samsung M10, màu đen đã qua sử dụng có giá trị 1.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung M10, màu đen hiện trả lại cho anh Bùi Văn H. 01 xe máy Yamaha hiệu Nouvo4, biển số 60B7- 023.35 màu đỏ đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T1.

Về dân sự: T đã trả lại 5.500.000 đồng cho anh H, 2.500.000 đồng cho anh V và trả 700.000 đồng cho anh Nguyễn Văn A. Không ai có yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS-LK ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo Trần Thiện Thanh

T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo T về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Trần Thiện Thanh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án: Đã giải quyết xong.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Do muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân nên Trần Thiện Thanh T đã đưa ra các thông tin không đúng sự thật nhằm tạo lòng tin cho anh Bùi Văn H và anh Nguyễn Văn V tin tưởng để chiếm đoạt số tiền 8.000.000 đồng và điện thoại Samsung M10 trị giá 1.500.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Thiện Thanh T phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội mới, thể hiện việc xem thường pháp luật. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và có mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Thực hiện phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thiện Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thiện Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 9 năm 2021.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thiện Thanh T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- STP tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- CA TP. Long Khánh;
- CQ THADS TP. Long Khánh;
- CQ THAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Anh Kiệt